

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PL
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/DS-ST

Ngày: 14/10/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Tú Phương

2. Ông Trần Văn Phước

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Văn Cung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử công khai vụ án thụ lý số 28/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2021/QĐST - DS ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: Ấp Huê 1, xã VT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh L; địa chỉ: Ấp Nội Ô, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

(Chị Trương Thị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh Long vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị Đ trình bày:

Ngày 25/01/2016 (âm lịch), chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh Long có mượn của chị Đ số tiền là 6.000.000 đồng khi cho vay thì có làm biên nhận. Quá trình vay thì chị Tr có trả cho chị số tiền 2.000.000 đồng. Nên chị

khởi kiện yêu cầu chị Tr và anh Long có trách nhiệm trả chị số tiền còn thiếu là 4.000.000 đồng.

Đến ngày 13/7/2021, chị Trương Thị Đ có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu chị Huỳnh Thúy Tr trả lại cho chị số tiền 2.000.000 đồng, không yêu cầu anh Long có trách nhiệm cùng trả

- Bị đơn chị Huỳnh Thúy Tr trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 20/4/2021:

Chị Tr thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Đ là vào ngày 25/01/2016 (âm lịch) có mượn của bà Đ số tiền là 6.000.000 đồng, đã trả được 2.000.000 đồng nên còn lại 4.000.000 đồng như yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Đ. Việc chị Tr mượn tiền không liên quan gì đến anh Long và hiện nay giữa chị và anh Long đã ly hôn. Chị Tr đồng ý một mình trả toàn bộ số tiền trên cho bà Đ.

- Bị đơn anh Trương Thanh Long đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày tại Tòa án.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên vẫn còn vi phạm tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự về việc gửi quyết định đưa vụ án ra xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát; Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn chưa chấp hành quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trương Thị Đ. Buộc chị Huỳnh Thúy Tr có nghĩa vụ trả nợ cho chị Trương Thị Đ số tiền 2.000.000 đồng; đình chỉ yêu cầu chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh Long có trách nhiệm trả số tiền 2.000.000 đồng.

Về án phí: chị Huỳnh Thúy Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: chị Trương Thị Đ khởi kiện yêu cầu chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh Long trả số tiền vay còn nợ, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, chị Tr và anh Long đang cư trú trên địa bàn huyện PL nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Chị Tr và anh Long đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, chị Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt

chị Đ, chị Tr và anh Long là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Chị Trương Thị Đ yêu cầu chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh Long có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ còn thiếu cho chị Đ số tiền là 4.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất. Đến ngày 13/7/2021, chị Đ có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu chị Tr trả số tiền 2.000.000 đồng, không yêu cầu anh Long có trách nhiệm cùng trả. Tại biên bản ghi lời khai ngày 20/4/2021, chị Tr thống nhất với yêu cầu khởi kiện của chị Đ thừa nhận có vay của chị Đ vào ngày 25/01/2016 (âm lịch) số tiền 6.000.000 đồng, có làm biên nhận nợ do chị tự viết và xác định đây là nợ riêng của chị và đồng ý trả theo yêu cầu của chị Đ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 BLTTDS nên có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Đ, buộc chị Huỳnh Thúy Tr có nghĩa vụ trả cho chị Trương Thị Đ số tiền còn nợ là 2.000.000 đồng. Đồng thời đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Đ đối với số tiền 2.000.000 đồng và yêu cầu anh Trương Thanh Long có trách nhiệm cùng trả.

[3] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] về án phí: Chị Huỳnh Thúy Tr phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 217, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 280 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Đ đối với chị Huỳnh Thúy Tr. Buộc chị Huỳnh Thúy Tr có nghĩa vụ trả cho chị Trương Thị Đ số tiền 2.000.000 đồng

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của chị Trương Thị Đ về việc yêu cầu chị Huỳnh Thúy Tr và anh Trương Thanh Long có trách nhiệm cùng trả số tiền 2.000.000 đồng.

3. Về án phí: Chị Huỳnh Thúy Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Trương Thị Đ không phải chịu án phí. Chị Trương Thị Đ đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009913 ngày 23/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL nên được nhận lại.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Liêm